

**ĐỀ 1**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3.0 điểm): Chọn câu trả lời em cho là đúng nhất.**

**Câu 1: Quốc tịch là**

- A. căn cứ xác định công dân của một nước.
- B. căn cứ xác định công dân của nhiều nước.
- C. căn cứ xác định công dân của nước ngoài.
- D. căn cứ để xác định công dân đóng thuế.

**Câu 2: Người nào dưới đây không phải là công dân nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?**

- A. Trẻ em sinh ra ở Việt Nam có cha mẹ là người không quốc tịch nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam.
- B. Người nước ngoài đã nhập quốc tịch Việt Nam.
- C. Người không quốc tịch, sống và làm việc ở Việt Nam.
- D. Trẻ em sinh ra ở Việt Nam, có mẹ là người Việt Nam và cha không rõ là ai.

**Câu 3: Quyền nào của công dân dưới đây không thuộc nhóm quyền dân sự?**

- A. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.
- B. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.
- C. Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình.
- D. Quyền tự do đi lại và cư trú.

**Câu 4: Trung thường rủ các bạn chơi đá bóng ở vỉa hè. Thấy vậy anh hàng xóm góp ý “Các em nên đá bóng ở sân bóng, còn vỉa hè dành cho người đi bộ”. Trung và các bạn nhao nhao phản đối. Theo em, việc làm của Trung là đúng hay sai, vì sao?**

- A. Đúng, vì vỉa hè là nơi công cộng, Trung có quyền đá bóng ở đó.
- B. Sai, vì thực hiện quyền công dân không được xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.
- C. Đúng, vì pháp luật đã quy định trẻ em có quyền vui chơi, giải trí.
- D. Sai, vì vỉa hè phải nhường cho việc thông giữ xe máy, buôn bán hàng hóa.

**Câu 5: Sử dụng hợp lý, đúng mức của cải vật chất, thời gian sức lực của mình và của người khác gọi là**

- A. keo kiệt.
- B. hà tiện.
- C. tiết kiệm.
- D. bủn xỉn.

**Câu 6: Tiết kiệm sẽ giúp chúng ta**

- A. làm giàu cho bản thân gia đình và đất nước.
- B. yêu đời, sống có ích.
- C. có điều kiện hơn, yêu đời hơn.
- D. tự tin trong công việc.

**Câu 7: Tiết kiệm là sử dụng một cách**

- A. xa hoa, lãng phí.
- B. hoang phí, thoải mái.
- C. chi li, bủn xỉn.
- D. hợp lý, đúng mức.

**Câu 8: Câu ca dao tục ngữ nào dưới đây nói về sự keo kiệt, bủn xỉn?**

- A. Vung tay quá trán.
- C. Vất cổ chày ra nước.

- B. Năng nhặt chặt bị.
- D. Kiếm củi 3 năm thiêu 1 giờ.

**Câu 9: Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là**

- A. tất cả những người có quốc tịch Việt Nam.
- B. tất cả những người có nghĩa vụ do Nhà nước Việt Nam qui định.
- C. tất cả những người Việt dù sinh sống ở quốc gia nào.
- D. tất cả những người sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.

**Câu 10: Quốc tịch là căn cứ xác định công dân của một nước, thể hiện mối quan hệ giữa**

- A. Nhà nước và công dân nước đó.
- B. công dân và công dân nước đó.
- C. tập thể và công dân nước đó.
- D. công dân với cộng đồng nước đó.

**Câu 11: Bố mẹ bạn A là người Mỹ đến Việt Nam làm ăn, sinh sống. Vì thế bạn A được lớn lên ở Việt Nam.**

**Trong trường hợp này, theo em bạn A là người mang quốc tịch nước nào?**

- A. Bạn A là người Việt gốc Mỹ.
- B. Bạn A là người mang quốc tịch Mỹ.
- C. Bạn A là công dân của Việt Nam.
- D. Bạn A có hai quốc tịch Việt – Mỹ.

**Câu 12: Để phân biệt người Việt Nam và người nước ngoài ta căn cứ vào đâu?**

- A. Luật Quốc tịch Việt Nam.
- B. Luật hôn nhân và gia đình.
- C. Luật đất đai.
- D. Luật trẻ em.

## **II. PHẦN TỰ LUẬN: (7.0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm):** Nêu những căn cứ để xác định trẻ em là công dân của nước Việt Nam?

**Câu 2. (2.0 điểm):** Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định Công dân được hưởng mấy nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản? Hãy nêu tên của các nhóm đó.

**Câu 3. (3.0 điểm):** Từ hôm được mẹ mua cho chiếc điện thoại để tiện liên lạc, Hùng không muốn rời nó lúc nào. Ngoài những giờ học trên lớp, Hùng lại mở điện thoại lướt Web, lên mạng xã hội tán chuyện với bạn bè, chơi điện tử nên đã sao nhãng chuyện học hành. Cô giáo và bố mẹ đã nhắc nhở nhưng Hùng vẫn không thay đổi vì cho rằng đó là cách để thư giãn, xả bớt căng thẳng sau giờ học.

- a. Em có nhận xét gì về việc sử dụng thời gian của Hùng? Điều này sẽ ảnh hưởng gì đến kết quả học tập?
- b. Em có lời khuyên gì cho Hùng?

**ĐỀ 2**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3.0 điểm)** Chọn câu trả lời em cho là đúng nhất.

**Câu 1: Sử dụng hợp lý, đúng mức của cải vật chất, thời gian sức lực của mình và của người khác gọi là**

- A. tiết kiệm. B. hoang phí.  
C. hà tiện. D. bủn xỉn.

**Câu 2: Tiết kiệm sẽ giúp chúng ta**

- A. làm giàu cho bản thân gia đình và đất nước. B. sống có ích, yêu đời hơn.  
C. giàu hơn, yêu đời hơn. D. tự tin trong công việc.

**Câu 3: Tiết kiệm là sử dụng một cách**

- A. xa hoa, lãng phí. B. hoang phí, thoải mái.  
C. chi li, bủn xỉn. D. hợp lý, đúng mức.

**Câu 4: Câu ca dao tục ngữ nào dưới đây nói về sự keo kiệt, bủn xỉn?**

- A. D. Kiếm củi 3 năm thiêu 1 giờ. B. Năng nhặt chặt bị.  
C. Vắt cổ chày ra nước. D. Vung tay quá trán.

**Câu 5: Quốc tịch là**

- A. căn cứ xác định công dân của một nước.  
B. căn cứ xác định công dân của nhiều nước.  
C. căn cứ xác định công dân của nước ngoài.  
D. căn cứ để xác định công dân đóng thuế.

**Câu 6: Người nào dưới đây không phải là công dân nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?**

- A. Trẻ em sinh ra ở Việt Nam có cha mẹ là người không quốc tịch nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam.  
B. Người nước ngoài đã nhập quốc tịch Việt Nam.  
C. Người không quốc tịch, sống và làm việc ở Việt Nam.  
D. Trẻ em sinh ra ở Việt Nam, có mẹ là người Việt Nam và cha không rõ là ai.

**Câu 7: Bố mẹ bạn A là người Mỹ đến Việt Nam làm ăn, sinh sống. Vì thế bạn A được lớn lên ở Việt Nam.**

**Trong trường hợp này, theo em bạn A là người mang quốc tịch nước nào?**

- A. Bạn A là người mang quốc tịch Mỹ. B. Bạn A là người mang quốc tịch Việt gốc Mỹ.  
C. Bạn A là công dân của Việt Nam. D. Bạn A có hai quốc tịch Việt – Mỹ.

**Câu 8: Để phân biệt người Việt Nam và người nước ngoài ta căn cứ vào?**

- A. Luật Quốc tịch Việt Nam. B. Luật hôn nhân và gia đình.  
C. Luật đất đai. D. Luật trẻ em.

**Câu 9: Quyền nào của công dân dưới đây không thuộc nhóm quyền dân sự?**

- A. Quyền tự do kinh doanh.  
B. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.

C. Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình.

D. Quyền tự do đi lại và cư trú.

**Câu 10: Trung thường rủ các bạn chơi đá bóng ở vỉa hè. Thấy vậy anh hàng xóm góp ý “Các em nên đá bóng ở sân bóng, còn vỉa hè dành cho người đi bộ”. Trung và các bạn nhao nhao phản đối. Theo em, việc làm của Trung là đúng hay sai, vì sao?**

A. Đúng, vì vỉa hè là nơi công cộng, Trung có quyền đá bóng ở đó.

B. Sai, vì thực hiện quyền công dân không được xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

C. Đúng, vì pháp luật đã quy định trẻ em có quyền vui chơi, giải trí.

D. Sai, vì vỉa hè phải nhường cho việc trông giữ xe máy, buôn bán hàng hóa.

**Câu 11: Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là**

A. tất cả những người có quốc tịch Việt Nam.

B. tất cả những người có nghĩa vụ do Nhà nước Việt Nam qui định.

C. tất cả những người Việt dù sinh sống ở quốc gia nào.

D. tất cả những người sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.

**Câu 12: Quốc tịch là căn cứ xác định công dân của một nước, thể hiện mối quan hệ giữa**

A. tập thể và công dân nước đó.

B. công dân và công dân nước đó.

C. Nhà nước và công dân nước đó.

D. công dân với cộng đồng nước đó.

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (7.0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm):** Thế nào là quyền cơ bản và nghĩa vụ cơ bản của công dân?

**Câu 2. (2.0 điểm):** Nêu những biểu hiện của tiết kiệm? Kể 3 ví dụ trái với tiết kiệm mà em đã từng làm?

**Câu 3. (3.0 điểm):** Tình huống: T là học sinh lớp 6 thường ngày cha mẹ cho tiền ăn sáng như T thường nhịn ăn để dành tiền chơi điện tử. Biết chuyện, chị gái của T khuyên em không nên như thế nữa, dành thời gian học hành và phụ giúp mẹ việc nhà. T giận dữ, cho là chị đã vi phạm đến quyền trẻ em của T, vì trẻ em có quyền vui chơi, giải trí, ...

a. Em có đồng tình với việc làm và suy nghĩ của T không? Vì sao?

b. Nếu là bạn của T em sẽ khuyên bạn như thế nào?

# HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II – NĂM HỌC 2023– 2024

Môn: GDCD- Lớp: 6

## ĐỀ 1

### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm) Mỗi câu đúng 0. 25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trả lời	A	C	A	B	C	A	D	C	A	A	B	A

### II. PHẦN TỰ LUẬN: (7 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
<b>Câu 1 (2.0 điểm)</b>	+ Những căn cứ để xác định trẻ em là công dân của nước Việt Nam: - Trẻ em sinh ra có cha và mẹ là công dân Việt Nam. - Trẻ em sinh ra có cha là công dân Việt Nam, Mẹ là công dân nước ngoài. - Trẻ em sinh ra có mẹ là công dân Việt Nam, cha là người không quốc tịch. - Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam có cha mẹ là người không quốc tịch nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam. - Trẻ em bị bỏ rơi, không rõ cha mẹ là ai.	2 điểm
<b>Câu 2 (2.0 điểm)</b>	- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định Công dân được hưởng 5 nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản. - Nêu tên của các nhóm đó: Nhóm quyền chính trị; Nhóm quyền dân sự; Nhóm quyền kinh tế; Nhóm quyền văn hoá – xã hội; Nhóm nghĩa vụ cơ bản của công dân;	1.0 điểm 1.0 điểm
<b>Câu 3 (3.0 điểm)</b>	a. Nhận xét về việc sử dụng thời gian của Hùng: Hùng sử dụng thời gian không hợp lý và hiểu sai mục đích của việc sử dụng thời gian và điện thoại. - Điều này sẽ ảnh hưởng đến kết quả học tập là: sao nhãng chuyện học hành khiến cô giáo và bố mẹ đã phải nhắc nhở. b. Em có lời khuyên gì cho Hùng: - Sử dụng điện thoại đúng mục đích. - Tập trung vào học tập. - Dành thời gian rảnh thì giúp đỡ bố mẹ những công việc ohuf hợp với sức khoẻ bản thân.	1.0 điểm 1.0 điểm 1.0 điểm

# HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II – NĂM HỌC 2023– 2024

Môn: GDCD- Lớp: 6

## ĐỀ 2

### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm) Mỗi câu đúng 0. 25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trả lời	A	A	D	C	A	C	A	A	A	B	A	C

### II. PHẦN TỰ LUẬN: (7 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2.0 điểm)	- <b>Quyền cơ bản của công dân</b> là những lợi ích cơ bản mà công dân được hưởng, được Nhà nước bảo vệ và đảm bảo theo Hiến pháp và pháp luật.	1.0 điểm
	- <b>Nghĩa vụ cơ bản của công dân</b> là những việc mà Nhà nước bắt buộc công dân phải thực hiện theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.	1.0 điểm
Câu 2 (2.0 điểm)	+ Nêu những biểu hiện của tiết kiệm: - Chi tiêu hợp lí - Tắt các thiết bị điện, khóa vòi nước khi không sử dụng. - Sắp xếp thời gian làm việc kho học. - Sử dụng hợp lí và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên.	1 điểm
	+ Kể 3 ví dụ trái với tiết kiệm mà em đã từng làm: Học sinh tự kể hợp lí các biểu hiện.	1điểm
Câu 3 (3.0 điểm)	a. - Em không đồng tình với việc làm và suy nghĩ của T. - Vì:	1.0 điểm
	+ Cần phải tiết kiệm tiền cho gia đình, và sử dụng tiền hợp lý hiệu quả. Khi chúng ta tiết kiệm tiền, tiết kiệm được chi phí trong gia đình. + Nêu T lấy tiền đó đi chơi điện tử T còn làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ học tập của mình.	1.0 điểm
	b) Nếu em là bạn của T em sẽ làm như chị gái của T khuyên T không nên như thế nữa, dành thời gian học hành và phụ giúp mẹ việc nhà. Như vậy mới là một người con ngoan. Một công dân tốt.	1.0 điểm

Ghi chú: Học sinh có cách giải khác đúng vẫn được ghi điểm tối đa cho mỗi câu .

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ II - NĂM HỌC 2022-2023**  
**MÔN: GDCD - Lớp 6**

TT	Mạch nội dung	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
2	Giáo dục kinh tế	Tiết kiệm	<p><b>*Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm của tiết kiệm</li> <li>- Nêu được biểu hiện của tiết kiệm (thời gian, tiền bạc, đồ dùng, điện, nước, ..)</li> </ul> <p><b>*Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành tiết kiệm trong cuộc sống, học tập.</li> <li>- Phê phán những biểu hiện lãng phí thời gian, tiền bạc, đồ dùng, ...</li> </ul> <p><b>*Vận dụng cao:</b></p> <p>Nhận xét, đánh giá việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh.</p>	4TN		½ TL	½ TL
3	Giáo dục pháp luật	Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	<p><b>*Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm công dân.</li> </ul> <p><b>*Thông hiểu:</b></p> <p>Trình bày được căn cứ để xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p><b>*Vận dụng cao:</b></p> <p>Nhận xét, đánh giá việc thực hiện quyền công dân của bản thân và những người xung quanh.</p>	4TN ½ TL	½ TL		
		Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	<p><b>*Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm công dân.</li> </ul> <p><b>*Thông hiểu:</b></p> <p>Trình bày được căn cứ để xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p><b>*Vận dụng cao:</b></p> <p>Nhận xét, đánh giá việc thực quyền công dân của bản thân và những người xung quanh.</p>	4TN	1TL		1 TL
Tổng câu				12 TN ½ TL	1,5TL	½ TL	1,5 TL
Tỉ lệ %				40%	30%	10%	20%
Tỉ lệ chung				70%		30%	

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ ĐÁNH GIÁ**  
**GIỮA KỲ II – NĂM HỌC 2023-2024**  
**Môn: GDCD – Lớp: 6**

TT	Mạch nội dung	Nội dung/ chủ đề/ bài	Mức độ đánh giá								Tổng		Tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tỉ lệ			
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL		
1	Giáo dục kinh tế	Tiết kiệm	4 câu			1 câu						4 câu	1 câu	3.0
2	Giáo dục pháp luật	Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	4 câu					0,5câu			0,5câu	4 câu	1 câu	4.0
3		Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	4 câu	0,5 câu		0,5 Câu						4 câu	1 câu	3.0
<b>Tổng</b>			12	0,5		1,5		0,5			0,5	12	3	10 điểm
<b>Tỉ lệ %</b>			40%		30%		20%		10%		30%	70%		
<b>Tỉ lệ chung</b>			70%				30%				100%			

BGH duyệt	TT (TP) duyệt	GV ra đề
Đỗ Thị Nhất	Vũ Thị Quỳnh Trang	Vũ Thị Lộc